TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:90/2018/QĐST-HNGĐ	*Chư S, ngày 10 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 giữa: Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 với bị đơn: anh Đỗ Anh T, sinh năm 1985; Cùng địa chỉ: tổ dân phố x, thị trấn C, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Anh T có 01 con chung tên là Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 14/04/2014.

Chị H và anh T thống thỏa thuận giao cháu: Đỗ Quỳnh N cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Đỗ Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

*2.2. Về tài sản chung, nợ chung:*Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.3. Về án phí:*Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị H và Anh T mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí do đó án phí mà chị H phải nộp là 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0007475 ngày 22/5/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Hà Viết Toàn

Nơi nhận:
- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- UBND thị trấn Chư Sê, huyện chư sê, tỉnh Gia Lai (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);